

Số: /BB - ĐHĐCĐ

Phú Mỹ, ngày 19 tháng 04 năm 2019

## **BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam.
- Địa chỉ: Đường 2B, khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp: 0600393680.
- Thời gian họp: 14h00 ngày 19 tháng 04 năm 2019.
- Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này).
- Số đại biểu tham dự: Tổng số cổ đông tham dự là: ... Cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.

### **A. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI.**

#### **I. Diễn biến cuộc họp:**

1. Ông **Phạm Trọng Lê Nghĩa** thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông triệu tập là 1247 cổ đông, đại diện cho 21.599.998 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2019).

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền là ... cổ đông tương ứng với ..... cổ phần, chiếm ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam có đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp.

2. Thay mặt ban tổ chức ông **Phạm Trọng Lê Nghĩa** đề xuất và xin ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết để bầu Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu như sau:

#### **2.1- Đoàn chủ tịch Đại hội gồm 3 người:**

- Ông Lê Quyết Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Bùi Hữu Dương – Thành viên Hội đồng quản trị.

- Ông Lê Hồng Hải – Giám đốc Công ty.

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % cổ đông có quyền biểu quyết tham dự có mặt tại Đại hội.

**2.2- Ban kiểm phiếu gồm các ông bà có tên sau:**

- Ông Nguyễn Văn Việt – Trưởng phòng TCHC – Trưởng ban;

- Ông Phạm Trọng Lê Nghĩa - Phó phòng TCHC - Phó ban;

- Ông Phạm Minh Kha – Chuyên viên phòng TCHC - Thành viên;

- Ông Đào Tiến Minh – Chuyên viên phòng TCHC - Thành viên;

- Bà Lê Thanh Uyên – Cổ đông Công ty – Thành viên.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % cổ đông có quyền biểu quyết tham dự có mặt tại Đại hội.

**3. Đoàn Chủ tịch đã cử Thư ký Đại hội gồm các ông bà sau:**

- Ông Nguyễn Văn Thanh – Chuyên viên phòng Kinh tế Kỹ thuật.

- Bà Trần Thị Hồng – Phó phòng Thương mại.

**4. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội:**

Ông **Lê Quyết Thắng** thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày chương trình nghị sự của Đại hội và xin ý kiến biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % cổ đông có quyền biểu quyết tham dự có mặt tại Đại hội.

**5. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:**

Ông **Nguyễn Văn Việt** – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty trình bày dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và xin ý kiến biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự có mặt tại Đại hội.

**II. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Lê Hồng Hải – Giám đốc Công ty thay mặt Ban điều hành trình bày Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

2. Ông Lê Quyết Thắng – Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

3. Ông Nguyễn Văn Quang – Trưởng ban Kiểm soát thay mặt ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

4. Bà Phan Thị Ngọc Hà – Kế toán trưởng Công ty trình bày báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

5. Bà Phan Thị Ngọc Hà – Kế toán trưởng Công ty trình bày Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

6. Bà Phan Thị Ngọc Hà – Kế toán trưởng Công ty trình bày tờ trình xin phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

7. Ông Lê Hồng Hải – Giám đốc Công ty trình bày tờ trình thông qua Chủ trương ký hợp đồng và Ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt Nội dung hợp đồng bóc ông giai đoạn 2 - Dự án Nam Côn Sơn 2 điều chỉnh với Tổng công ty Khí Việt Nam/Chi nhánh của Tổng công ty – Ban quản lý Dự án khí Đông Nam Bộ.

8. Ông Nguyễn Văn Việt – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty trình bày tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

9. Ông Nguyễn Văn Việt – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty trình bày tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

10. Ông Nguyễn Văn Việt – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty trình bày tờ trình miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty đối với ông **Nguyễn Văn Quang**.

11. Ông Nguyễn Văn Việt – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty trình bày tờ trình giới thiệu nhân sự để Đại hội bầu đảm nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**

+ Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không tán thành: ...../.... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

**B. PHẦN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG.**

Sau khi Đoàn chủ tịch Đại hội trình bày nội dung các tờ trình thông qua tại Đại hội, ông Lê Quyết Thắng – Chủ tọa cuộc họp chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trong Đại hội:

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của các cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và các năm tiếp theo ..... Đại hội đã được nghe đoàn Chủ tịch giải đáp thỏa đáng các câu hỏi của cổ đông và được các cổ đông đồng thuận.

**C. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.**

***1. Nội dung xin ý kiến biểu quyết:***

- Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty.

- Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

- Nội dung 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

- Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

- Nội dung 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

- Nội dung 6: Thông qua phê duyệt quyết toán chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

- Nội dung 7: Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

- Nội dung 8: Thông qua Chủ trương ký hợp đồng và Ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt Nội dung hợp đồng bọc ống giai đoạn 2 - Dự án Nam Côn Sơn 2 điều chỉnh với Tổng công ty Khí Việt Nam/Chi nhánh của Tổng công ty – Ban quản lý Dự án khí Đông Nam Bộ.

- Nội dung 9: Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

- Nội dung 10: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

- Nội dung 11: Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty đối với ông **Nguyễn Văn Quang**.

- Nội dung 12: Thông qua bầu bà **Tô Thị Huyền** làm Kiểm soát viên Công ty.

## **2. Ông Nguyễn Văn Việt – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua hướng dẫn bầu Kiểm soát viên và biểu quyết các nội dung tại Đại hội.**

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự có mặt tại Đại hội.

### **3. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung:**

- **Nội dung 1:** Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 theo tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty với các chỉ tiêu như sau:

#### **+ Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018:**

- Tổng doanh thu đạt: 202,56 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 29,73 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế đạt: 23,09 tỷ đồng.

#### **+ Kế hoạch SXKD năm 2019:**

- Tổng doanh thu đạt: 350 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 15,9 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế đạt: 12,7 tỷ đồng.

#### **Đại hội biểu quyết:**

+ Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 theo báo cáo số 03/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 theo báo cáo số 04/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 4:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty với các nội dung chính như sau:

- Tổng tài sản: 467.288.880.669 đồng.
- Nợ phải trả: 40.199.601.881 đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 427.089.278.788 đồng.
- Tổng doanh thu đạt: 210.244.343.823 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 23.092.693.824 đồng.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 5:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 theo tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:**

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện năm 2018/Phương án đề nghị
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35,00	29,73
2	Thuế TNDN	Tỷ đồng	7,00	6,64
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,00	23,09
4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	0	3,80
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0
6	Thù lao HĐQT, BKS	Tỷ đồng	0,2	0,132
7	Thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	0	0,30

8	LN còn lại sau khi trích lập quỹ	Tỷ đồng	27,89	18,87
9	Chia cổ tức	Tỷ đồng	0	15,12
10	Lợi nhuận giữ lại năm trước	Tỷ đồng	0	161,26
11	Tổng lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng		165,00
12	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ		0%	7%

## 2. Kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận năm 2019:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,9
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,72
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	19,2
4	Chia cổ tức	%	0
5	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	12,7

### Đại hội biểu quyết:

+ Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 6:** Thông qua phê duyệt quyết toán chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 theo tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty:

### 1. Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2018.

*ĐVT: đồng*

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc trong năm 2018	Thực hiện năm 2018		
				Tổng số tiền được ĐHCĐ năm 2018 phê duyệt	Quyết toán tiền lương đề nghị ĐHCĐ năm 2019 phê duyệt	
					Tiền lương và tiền thưởng	Tiền thù lao
1	Cao Khánh Hưng	Chủ tịch HĐQT	1	580.000.000	35.835.150	
2	Lê Quyết Thắng		12		530.795.248	
3	Bùi Hữu Dương	TV HĐQT chuyên trách	12	530.000.000	505.859.233	
4	Lê Hồng Hải	TV HĐQT, Giám đốc	12	540.000.000	512.369.745	
5	Đào Văn Hưng	TV HĐQT kiêm nhiệm	12	48.000.000		48.000.000

6	Vũ Tuấn Ngọc	TV độc lập HĐQT	10	40.000.000		40.000.000
7	Nguyễn Văn Quang	Trưởng BKS chuyên trách	12	436.000.000	431.352.834	
8	Nguyễn Thị Hà Nhung	Kiểm soát viên	2		46.418.500	
9	Trịnh Mạnh Cường	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	10	20.000.000		20.000.000
10	Phạm Thị Ánh Tuyết	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	12	24.000.000		24.000.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.218.000.000</b>	<b>2.062.630.710</b>	<b>132.000.000</b>

## **2. Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:**

Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 được trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

### **- Hội đồng quản trị:**

+ Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

+ Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/tháng.

### **- Ban kiểm soát:**

+ Trưởng ban chuyên trách, Thành viên chuyên trách (nếu có) hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

+ Trưởng ban kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng.

- Kế hoạch chi trả tiền lương của HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

Stt	Chức danh	Số người	Tổng số tiền	Trong đó	
				Tiền lương và tiền thưởng	Tiền thù lao kiêm nhiệm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc	2	1.035.147.165	1.035.147.165	
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	501.971.169	501.971.169	
3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	2	96.000.000		96.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	1	428.037.431	428.037.431	
5	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	48.000.000		48.000.000

	<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>	<b>2.109.155.764</b>	<b>1.965.155.764</b>	<b>144.000.000</b>
--	------------------	----------	----------------------	----------------------	--------------------

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 7:** Thông qua phương án lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại báo cáo số 04/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 8:** Thông qua Chủ trương ký hợp đồng và Ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt Nội dung hợp đồng bốc ông giai đoạn 2 - Dự án Nam Côn Sơn 2 điều chỉnh với Tổng công ty Khí Việt Nam/Chi nhánh của Tổng công ty – Ban quản lý Dự án khí Đông Nam Bộ theo tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 9:** Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh theo tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 10:** Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 11 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**

- + Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 11:** Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty theo tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 17 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Đại hội biểu quyết:**



+ Tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không tán thành: ...../..... Cổ phần, chiếm . % số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Không có ý kiến: .../... Cổ phần, chiếm ... % số cổ phần biểu quyết thu về.

- **Nội dung 12:** Thông qua bầu bà **Tô Thị Huyền** làm Kiểm soát viên Công ty theo tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 17 tháng 04 Năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam.

*Số phiếu bầu là: .....phiếu, đạt .....% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

## **B. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã biểu quyết tán thành 100% trên số cổ đông tham dự có mặt tại Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam đã kết thúc vào hồi ..... giờ 00 phút, ngày 19 tháng 04 năm 2019, Biên bản này gồm ..... trang, được lập thành 5 bản chính, Chủ tọa Phiên họp và Thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này.

## **ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**Lê Quyết Thắng**

**Bùi Hữu Dương**

**Lê Hồng Hải**

## **THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Văn Thanh**

**Trần Thị Hồng**